

Càng Long, ngày 22 tháng 11 năm 2022

Số: 149/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 608/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hội”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn K, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Tr.

Người đại diện hợp pháp cho ông K có bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Tr.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Tr.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện trả cho ông Đặng Văn K số tiền **25.000.000** đồng (của đây hội khai ngày 25/4/2019 âm). Ông Đặng Văn K do bà Nguyễn Thị Mỹ H làm đại diện thống nhất đồng ý nhận số tiền trên.

- Về thời gian trả: Ông Đặng Văn K do bà Nguyễn Thị Mỹ H làm đại diện với bà Nguyễn Thị T thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 312.500 đồng (Ba trăm mười hai ngàn năm trăm đồng). Ông Đặng Văn K tự nguyện chịu 312.500 đồng (Ba trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) nhưng do ông K là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí được Toà án chấp nhận nên ông K được miễn nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- CC THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm